TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____
Số: 10/2025/QĐST-LĐ	*Việt Trì, ngày 15 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Hồng Vân

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 08/2025/TLST-LĐ ngày 28 tháng 3 năm 2025 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 13/2025/QĐST-LĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025, quyết định hoãn phiên họp số 118/2025/QĐST-LĐ ngày 15 tháng 4 năm 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị P1, sinh năm 1992;

HKTT: khu Đá Thờ, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ);

Địa chỉ trụ sở: Lô số 4, KCN Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Vĩnh T1

Địa chỉ: Phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(Theo giấy ủy quyền số 02/2025/UQ-NK ngày 02/4/2025)

2. Bảo hiểm xã hội tỉnh PT.

Địa chỉ trụ sở: Đường Nguyễn Tất Thành, phường T1 Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo ủy quyền ông: Trần Anh T1, sinh năm 1982;

(Theo giấy ủy quyền số 01/2024/QĐ-UQ ngày 01/01/2024)

3. Chị Tống Thị Bích N, sinh năm 1997

HKTT: khu 1, xã Kim Đức, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(Tại phiên họp, tất cả những người tham gia tố tụng đều có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai người yêu cầu, chị Nguyễn Thị P1 trình bày:

Do thiếu hiểu biết pháp luật nên tháng 12/2012 người quen của chị P1 là chị Tống Thị Bích N sinh năm 1997 có mượn một bộ hồ sơ xin việc của chị P1 để xin vào làm việc tại Công ty TNHH J1 Phú Thọ ở Khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Chị N sau đó đã được Công ty TNHH J1 Phú Thọ nhận vào làm việc và được Công ty ký Hợp đồng lao động trong thời gian từ tháng 01/2013 đến tháng 05/2015 thì nghỉ việc. Trong thời gian làm việc chị N được Công ty đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2013 đến tháng 05/2015 mang tên chị P1 là Nguyễn Thị P1 với mã số sổ BHXH là 2513000493.

Trong thời gian từ tháng 01/2013 đến tháng 05/2015 bản thân chị P1 đang làm việc tại Công ty TNHH TARP LINE Hà Nội, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ và cũng được Công ty có tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH TARP LINE Hà Nội theo mã số BHXH 2511015606 từ 12/2011 đến nay.

Do vậy, hiện nay chị P1 có hai số sổ bảo hiểm xã hội và có trùng thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2013 đến tháng 05/2015. Nên chị P1 đề nghị Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động đã ký giữa chị Tống Thị Bích N (khi ký mang tên chị P1 là Nguyễn Thị P1) và Công ty TNHH J1 Phú Thọ trong thời gian từ tháng 01/2013 đến tháng 05/2015 là vô hiệu. Đồng thời thoái thu thời gian đóng bảo hiểm trùng trong sổ bảo hiểm mang tên chị Nguyễn Thị P1 được Công ty TNHH J1 Phú Thọ đóng vào tháng 01/2013 đến tháng 02/2015 đối với sổ bảo hiểm xã hội số 2513000493.

- Tại bản tự khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ do ông Nguyễn Anh T1 là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Qua rà soát bảo hiểm xã hội (BHXH) trên hệ thống, chúng tôi phát hiện trường hợp chị Nguyễn Thị P1, sinh năm 1992 ở thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ có 02 số sổ BHXH bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm xã hội, cụ thể: Số sổ 1: 2513000493 được cấp tại Công ty TNHH J1 Phú Thọ, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ có thời gian tham gia BHXH từ tháng 01/2013 đến tháng 02/2015. Số sổ 2: 2511015606 được cấp

tại Công ty TNHH TARP LINE Hà Nội, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ có thời gian tham gia BHXH từ tháng 12/2011 đến nay.

Tháng 01/2013, chị Tống Thị Bích N (người mượn hồ sơ) đi làm tại Công ty TNHH J1 Phú Thọ và tham gia BHXH theo mã số BHXH 2513000493. Thời điểm đó chị Nguyễn Thị P1 đang làm việc và có tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH TARP LINE Hà Nội theo mã số BHXH 2511015606. Nay chị Nguyễn Thị P1 trình bày là do thiếu hiểu biết nên đã cho chị Tống Thị Bích N mượn hồ sơ để đi làm, cụ thể: Chị Tống Thị Bích N đã lấy 01 bộ hồ sơ, sơ yếu lý lịch mang tên Nguyễn Thị P1 để xin việc tại Công ty TNHH J1 Phú Thọ. Trong thời gian chị Tống Thị Bích N làm việc dưới tên Nguyễn Thị P1 tại Công ty TNHH J1 Phú Thọ thì chị Nguyễn Thị P1 đang làm việc tại Công ty TNHH TARP LINE Hà Nội, vì vậy người ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH J1 Phú Thọ và làm việc tại Công ty TNHH J1 Phú Thọ là chị Tống Thị Bích N,

Đối với việc đóng BHXH: Sau khi công ty và người lao động ký hợp đồng lao động, công ty sẽ gửi hồ sơ, danh sách người lao động đến cơ quan BHXH để làm thủ tục đóng BHXH theo quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Điều này đã dẫn đến việc chị Nguyễn Thị P1 có 02 số sổ BHXH trùng thời gian đóng BHXH tại 02 nơi làm việc khác nhau.

Quan điểm của chúng tôi về yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị P1 như sau: Để đảm bảo quyền lợi cho chị Nguyễn Thị P1 đề nghị Tòa án tuyên quyền lợi và nghĩa vụ của các bên như sau:

1. Đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị P1.

2. Đề nghị và yêu cầu cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ: Thoái thu thời gian tham gia BHXH của mã số BHXH 2513000493, mang tên Nguyễn Thị P1 từ tháng 01/2013 đến tháng 02/2015 tại Công ty TNHH J1 Phú Thọ, với tổng số tiền là: 17.748.800 đồng (Bằng chữ: Mười bảy triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn tám trăm đồng).

Ngoài ra do công việc bận nên Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ đề nghị được vắng mặt trong tất cả phiên họp kiêm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phiên xét xử, phiên họp giải quyết vụ việc dân sự của Tòa án.

- Tại bản tự khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - chị Tống Thị Bích N trình bày:

Tháng 12 năm 2012, do lúc đó chị N, sinh năm 1997 chưa đủ tuổi lao động nên chị N có hỏi mượn một bộ sơ yếu lý lịch và hồ sơ xin việc của người quen là chị Nguyễn Thị P1, sinh năm 1992 để đi xin việc và làm việc tại Công ty TNHH J1 Phú Thọ; Địa chỉ tại Lô số 4, Khu Công nghiệp Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Toàn bộ hồ sơ xin việc và thủ tục liên quan đến hợp

đồng lao động vào thời điểm đó, chị N đều sử dụng tên chị Nguyễn Thị P1. Sau khi kí kết hợp đồng lao động vào tháng 01 năm 2013 thì chị N được Công ty TNHH J1 Phú Thọ đóng bảo hiểm xã hội cho chị N vào sổ BHXH số 2513000493 mang tên Nguyễn Thị P1 từ tháng 01/2013 đến tháng 05/2015. Đến tháng 05/2015 thì chị đơn phương chấm dứt hợp đồng nên Công ty TNHH J1 Phú Thọ không tiếp tục đóng bảo hiểm cho chị N nữa.

Cùng lúc chị N đang làm việc tại Công ty TNHH J1 Phú Thọ thì chị N được biết là chị P1 cũng đang làm việc tại Công ty TNHH TARP LINE Hà Nội; địa chỉ tại: xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Khi làm việc tại Công ty TNHH TARP LINE Hà Nội, chị P1 cũng được tham gia bảo hiểm xã hội và có số sổ BHXH 2511015606 mang tên Nguyễn Thị P1 từ tháng 12/2011 đến nay.

Nay chị P1 muốn làm thủ tục thanh toán bảo hiểm một lần thì được báo không thể làm được do bị trùng thời gian đóng bảo hiểm xã hội như đã trình bày ở trên nên chị đã gửi đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu, chị N mới biết do việc chị N mượn hồ sơ của chị P1 đã làm phát sinh 02 sổ bảo hiểm xã hội mang tên Nguyễn Thị P1 bị trùng thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 01/2013 đến tháng 05/2015.

Vì vậy, đối với yêu cầu của chị P1 đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động mang tên Nguyễn Thị P1 và Công ty TNHH J1 Phú Thọ ký kết vào thời điểm tháng 01/2013 là vô hiệu do có sự lừa đối vì thực chất người ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH J1 Phú Thọ là chị Tống Thị Bích N chứ không phải chị Nguyễn Thị P1 thì chị N hoàn toàn đồng ý và nhất trí với yêu cầu của chị P1.

Về đề nghị Tòa án giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động theo quy định pháp luật, thoái thu số tiền đóng trùng bảo hiểm từ tháng 01/2013 đến tháng 05/2015 thì chị N đồng ý và không có ý kiến gì về việc thoái thu.

Chị N nhất trí với số tiền thoái thu do cơ quan bảo hiểm tính toán. Chị N không có ý kiến hay thắc mắc gì về số tiền. Đối với số tiền này nếu có hoàn trả lại, chị N đề nghị hoàn trả lại cho chị N do chị N là người lao động thực tế tại Công ty TNHH J1 Phú Thọ thời điểm từ tháng 01/2013 đến tháng 05/2015 để đảm bảo quyền và lợi ích cho chị N.

**** Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH J1 Phú Thọ– ông Trương Vĩnh T1 trình bày:***

Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) đã nhận được thông báo về việc thụ lý việc dân sự số 08/2025/TB-TLVA ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì. Xin tự khai về nội dung sau:

Tháng 01/2013, Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) có ký hợp đồng lao động với chị Nguyễn Thị P1, sinh năm 1992 có nơi cứ trú: Khu Đá Thờ, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Sau khi ký hợp đồng, Công ty đã tiến hành đóng BHXH cho chị P1 theo quy định của pháp luật theo số sổ bảo hiểm số 2513000493. Đến tháng 02/2015, chị Nguyễn Thị P1 xin thôi việc và đã được Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) chấm dứt hợp đồng số 1837 ngày 14/3/2015.

Sau khi chị P1 làm đơn yêu cầu và được Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì thông báo Công ty đến làm việc, Công ty mới được biết: Vào thời điểm tháng 01/2013, do chị Nguyễn Thị P1 thiếu hiểu biết nên chị P1 đã cho chị Tống Thị Bích N, sinh năm 1997 là người quen của chị P1 mượn 01 bộ hồ sơ xin việc mang tên Nguyễn Thị P1 để đi xin việc. Cụ thể, chị N đã lấy 01 bộ hồ sơ xin việc mang tên Nguyễn Thị P1 để xin vào làm việc tại Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) vào tháng 01/2013. Trong thời gian đó, chị P1 thực tế đang làm tại Công ty TNHH TARP LINE Hà Nội.

Quá trình kí kết hợp đồng lao động , quá trình làm việc và quá trình tham gia bảo hiểm xã hội của chị Tống Thị Bích N, sinh năm 1997 (khi làm việc lấy tên là Nguyễn Thị P1) tại Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) đã được thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Sau khi chị P1 nghỉ việc, Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) cũng ngừng đóng bảo hiểm xã hội cho chị P1 vào sổ BHXH số 2513000493 từ tháng 02/2015.

Đối với việc chị N được Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) nhận vào làm việc tháng 01/2013 do chị N là người mượn sơ yếu lý lịch của chị P1 để làm việc tại Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) và được đóng bảo hiểm xã hội thì Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) không nắm được và không liên quan.

Nay chị P1 làm đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự: Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động do chị Tống Thị Bích N sử dụng hồ sơ xin việc mang tên chị Nguyễn Thị P1 ký kết với Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) vô hiệu do có sự lừa đối và đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian đóng bảo hiểm trùng trong sổ bảo hiểm mang tên chị Nguyễn Thị P1 được Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) đóng vào tháng 01/2013 đến tháng 02/2015.

Quan điểm của Công ty J1 với yêu cầu giải quyết việc lao động của chị Nguyễn Thị P1, để đảm bảo quyền lợi cho chị Nguyễn Thị P1, chị Tống Thị

Bích N và Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) đề nghị Tòa án:

1) Tuyên bố hợp đồng lao động mang tên Tống Thị Bích N (khi ký kết lấy tên là Nguyễn Thị P1, sinh ngày 02/05/1992), ký kết với Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) từ tháng 3/01/2013 đến tháng 02/2015 là vô hiệu.

2) Đề nghị và yêu cầu cơ quan Bảo hiểm: Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian đóng bảo hiểm trùng trong sổ bảo hiểm mang tên chị Nguyễn Thị P1 được Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) đóng vào tháng 01/2013 đến tháng 02/2015.

Do thời gian đã lâu chủ sở hữu cũng như nhân viên phụ trách cũng thay đổi nên hiện nay Công ty không còn lưu giữ hợp đồng lao động giữa chị Nguyễn Thị P1 và Công ty J1 nữa.

Ngoài ra, vì lý do công việc nên Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) đề nghị được vắng mặt trong tất các buổi làm việc và tại phiên họp giải quyết việc dân sự của Tòa án.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 401, Điều 402 BLTTDS; Căn cứ Điều 122, 132 Bộ luật dân sự 2005; Căn cứ Điều 6, Điều 30 Bộ luật lao động năm 1994; Căn cứ Điều 15, Điều 16, Điều 49, Điều 50, Điều 51 Bộ luật lao động năm 2019; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Toà án nhân dân thành phố Việt Trì:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị P1:

+ Tuyên bố hợp đồng lao động ký kết giữa chị Nguyễn Thị P1 (do chị Tống Thị Bích N mượn hồ sơ để ký) và Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) là vô hiệu toàn bộ;

- Về xử lý hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu: Đề nghị bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ: yêu cầu Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian tham gia BHXH của mã số BHXH 2513000493, mang tên Nguyễn Thị P1 từ tháng 01/2013 đến tháng 02/2015 tại Công ty TNHH J1 Phú Thọ, với tổng số tiền là: 17.748.800 đồng (Bằng chữ: Mười bảy triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn tám trăm đồng).

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị P1 phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị P1 yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì giải quyết việc dân sự tuyên bố Hợp đồng lao động giữa chị Tống Thị Bích N (khi ký kết mang tên Nguyễn Thị P1) với Công ty TNHH J1 Phú Thọ được ký kết tại Trụ sở Công ty Công ty TNHH J1 Phú Thọ đặt tại KCN Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ là vô hiệu do có sự lừa dối.

Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự, yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị P1 là yêu cầu về lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

[1.2] Về trình tự thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của cho các đương sự. Người yêu cầu là chị Nguyễn Thị P1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Tống Thị Bích N; người đại diện theo ủy quyền của Công ty Công ty TNHH J1 Phú Thọ: ông Trương Vĩnh T1 và đại diện theo ủy quyền của BHXH tỉnh Phú Thọ ông Trần Anh T1 đều đề nghị được xét xử vắng mặt và đã có lời khai thể hiện quan điểm của mình. Nên căn cứ vào Điều 367, khoản 2 Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành đưa vụ việc ra giải quyết vắng mặt chị P1, chị N, Công ty TNHH J1 Phú Thọ và Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ.

[2] Về nội dung:

- Đối với yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì giải quyết việc dân sự tuyên bố Hợp đồng lao động được ký kết tại Trụ sở Công ty TNHH J1 Phú Thọmang tên Nguyễn Thị P1, sinh năm 1992 ký kết với Công ty TNHH J1 Phú Thọ là vô hiệu do có sự lừa dối. Xét thấy: chủ sử dụng lao động là Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, có tư cách pháp nhân được tuyển dụng theo đúng quy định của Bộ luật lao động. Công ty TNHH J1 Phú Thọ là người sử dụng lao động có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có quyền ký kết hợp đồng lao động, trong đó người lao động là chị Tống Thị Bích N đã lấy hồ sơ của chị Nguyễn Thị P1 để tham gia giao kết hợp đồng, không trung thực và lừa dối trong việc cung cấp thông tin và hồ sơ cá nhân cho Công ty TNHH J1 Phú Thọ nên đã vi phạm nguyên tắc giao kết hợp đồng, không đúng chủ thể tham gia ký kết hợp đồng theo quy định tại Điều 389, Điều 132 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 6, Điều 30 Bộ luật lao động năm 1994. Vì vậy yêu cầu của chị Nguyễn Thị P1 đề nghị Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động được ký kết mang tên Nguyễn Thị P1, sinh năm 1984 ký kết với Công ty TNHH J1 Phú Thọ

là vô hiệu do có sự lừa dối là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

- Đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thị P1 về việc yêu cầu BHXH tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian đóng bảo hiểm trùng trong sổ bảo hiểm mang tên chị Nguyễn Thị P1 được Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) đóng vào tháng 01/2013 đến tháng 02/2015, HĐXX xét thấy: Hợp đồng lao động ký kết giữa Công ty TNHH J1 Phú Thọ và chị Tống Thị Bích N là vô hiệu toàn bộ, vì vậy phải giải quyết hậu quả của Hợp đồng vô hiệu là thoái thu thời gian đóng bảo hiểm trùng trong sổ bảo hiểm mang tên chị Nguyễn Thị P1 được Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) đóng vào tháng 01/2013 đến tháng 02/2015 tại số sổ bảo hiểm số 2513000493 mang tên Nguyễn Thị P1 là có căn cứ, bởi người lao động thực tế làm việc tại Công ty TNHH J1 Phú Thọ là chị Tống Thị Bích N, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của chị Tống Thị Bích N khi tham gia Bảo hiểm xã hội nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị P1 về việc yêu cầu BHXH tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian đóng bảo hiểm trùng trong sổ bảo hiểm mang tên chị Nguyễn Thị P1 từ 01/2013 đến tháng 02/2015 tại số sổ bảo hiểm số 2513000493 để trả lại cho chị N.

[3] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị P1 phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 401, Điều 402 BLTTDS; Căn cứ Điều 122, 132 Bộ luật dân sự 2005; Căn cứ Điều 6, Điều 30 Bộ luật lao động năm 1994; Căn cứ Điều 15, Điều 16, Điều 49, Điều 50, Điều 51 Bộ luật lao động năm 2019; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị P1.

Tuyên bố hợp đồng lao động mang tên Tống Thị Bích N (khi ký kết lấy tên là Nguyễn Thị P1, sinh ngày 02/05/1992), ký kết với Công ty TNHH J1 Phú Thọ (nay là Công ty TNHH Nam Kang Phú Thọ) từ tháng 01/2013 đến tháng 02/2015 là vô hiệu.

2. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ:

Yêu cầu Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian tham gia BHXH của mã số BHXH 2513000493, mang tên Nguyễn Thị P1 từ tháng 01/2013 đên tháng 02/2015 tại Công ty TNHH J1 Phú Thọ, với tổng sô tiền là: 17.748.800

đồng (Bằng chữ: Mười bảy triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn tám trăm đồng) trả cho người lao động thực tế là chị Tống Thị Bích N

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị P1 phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Thị P1 đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003507 ngày 24/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại c ác Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-VKSND TP. Việt Trì, T Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Hồng Vân